

## VẼ VỀ CUỘC SỐNG AN TOÀN

## I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đọc trôi chảy toàn bài. Đọc đúng tên viết tắt của tổ chức UNICEF. Biết đọc đúng 1 bản tin (thông báo tin vui)- giọng đọc rõ ràng, rành mạch, vui, tốc độ khá nhanh.
2. Hiểu các từ ngữ mới trong bài.
3. Nắm đ-ợc ND chính của bản tin: Cuộc thi vẽ Em muốn sống an toàn đ-ợc thiếu nhi cả n-ớc h-ớng ứng. Các em có nhận thức đúng về an toàn, đặc biệt là an toàn GT.

## II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- Tranh về an toàn GT. Bảng phụ

## III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

| HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY   | HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ  |
|--|--|
| Ôn định  | - Hát  |
| A. Kiểm tra bài cũ   | - 2 em đọc thuộc lòng 1 khổ thơ tự chọn trong bài Khúc hát ru... |
| B. Dạy bài mới   |  |
| 1. Giới thiệu bài: SGK 96  | - Nghe giới thiệu, mở sách                                       |
| 2. H-ớng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài                               | - Quan sát tranh minh hoạ  |
| a) Luyện đọc   |  |
| - GV ghi bảng UNICEF đọc mẫu   | - Nghe GV đọc  |
| - Cho cả lớp luyện đọc từ khó  | - Lớp luyện đọc  |
| - GV giới thiệu tên viết tắt của quỹ bảo trợ Nhi đồng Liên hợp quốc. | - Nghe giới thiệu  |
| - Gọi HS đọc 6 dòng đầu  | - 3 em đọc 6 dòng đầu của bài                                    |
| - H-ớng dẫn HS xem tranh   | - Xem tranh vẽ của HS, nêu nội dung tranh                        |
| - Treo bảng phụ, luyện đọc câu dài                                   |  |
| - GV đọc mẫu bản tin   | - Luyện đọc câu UNICEF... bất ngờ                                |

|  |  |
|--|--|
| <p>b) Tìm hiểu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ đề của cuộc thi vẽ là gì ?</li> <li>- Thiếu nhi hưởng ứng cuộc thi như thế nào</li> <li>- Điều gì cho thấy các em nhận thức tốt ?</li> <li>- Những nhận xét nào đánh giá cao khả năng thẩm mỹ của các em ?</li> <li>- Dòng in đậm có tác dụng gì ?</li> </ul> <p>c) Luyện đọc lại</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn chọn giọng đọc</li> <li>- GV đọc mẫu 1 đoạn tin: “Được phát động... Kiên Giang”.</li> <li>- Thi đọc diễn cảm</li> </ul> <p>3. Củng cố, dặn dò</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu nội dung chính của bản tin</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe GV đọc</li> <li>- Em muốn sống an toàn</li> <li>- Thiếu nhi cả nước hưởng ứng rất đông</li> <li>- Kiến thức phong phú, nhất là an toàn</li> </ul> <p>GT</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng tranh đẹp, màu sắc tươi tắn, bố cục rõ ràng, ý tưởng hồn nhiên, trong sáng...</li> <li>+ Gây ấn tượng, hấp dẫn người đọc</li> <li>+ Tóm tắt thật gọn bằng số liệu từ ngữ nổi bật giúp người đọc nắm nhanh thông tin.</li> <li>- HS chọn giọng, chọn đoạn</li> <li>- Luyện đọc theo cặp</li> <li>- 3 em thi đọc</li> <li>- 1 em nêu</li> </ul> |
|--|--|

# LUYỆN TỪ VÀ CÂU

## CÂU KỂ AI LÀ GÌ ?

### I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Học sinh hiểu cấu tạo, tác dụng của câu kể Ai là gì?
2. Biết tìm câu kể Ai là gì trong đoạn văn. Biết đặt câu kể Ai là gì? để giới thiệu hoặc nhận định về 1 ng- ời, một vật.

### II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

Bảng lớp chép 3 câu văn ở phần nhận xét

Bảng phụ ghi nội dung bài 1. Mỗi học sinh 1 tấm ảnh gia đình

### III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC

| HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY   | HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ   |
|--|---|
| Ôn định  | - Hát   |
| A. Kiểm tra bài cũ   | - 1 em đọc thuộc 4 câu tục ngữ trong bài 1.   |
| B. Dạy bài mới   | - 1 em làm lại bài tập 3  |
| 1. Giới thiệu bài: Nêu MĐ-YC tiết học                            |   |
| 2. Phân nhận xét   | - Nghe, mở sách   |
| - Gọi học sinh đọc bài. GV mở bảng lớp                           | - 4 em nối tiếp nhau đọc các yêu cầu bài 1, 2, 3, 4, lớp đọc thầm. 1 em đọc 3 câu trên bảng. Tìm câu giới thiệu, câu nhận định. |
| - GV nhận xét chốt lời giải đúng                                 |   |
| - Câu 1, 2 giới thiệu về bạn Diệu Chi                            |   |
| - Câu 3 nêu nhận định về bạn ấy                                  |   |
| - GV hướng dẫn tìm các bộ phận trả lời cho câu hỏi Ai? Và là gì? |   |
| - Gọi học sinh làm bảng  | - Học sinh trao đổi cặp tìm các bộ phận trả lời cho câu hỏi Ai? Là gì?  |
| - Ví dụ câu 1: Ai là Diệu Chi, bạn mới của lớp ta? Đây là ai?    | - HS làm bảng lớp   |

|  |   |
|--|---|
| <p>- So sánh với các kiểu câu Ai làm gì? Ai thế nào? Khác nhau chủ yếu ở bộ phận nào?</p> <p>3. Phân ghi nhớ</p> <p>4. Phân luyện tập</p> <p>Bài tập 1</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi học sinh đọc yêu cầu của bài</li> <li>- GV gợi ý bài tập có mấy yêu cầu?</li> <li>- GV treo bảng phụ cho học sinh làm bài</li> <li>- Gọi học sinh nêu miệng kết quả</li> </ul> <p>Bài tập 2</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi học sinh đọc yêu cầu</li> </ul> <p>a) Giới thiệu về các bạn trong tổ của em</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi học sinh thi giới thiệu trước lớp</li> </ul> <p>b) Giới thiệu gia đình em</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu học sinh dùng ảnh đã chuẩn bị</li> </ul> <p>5. Củng cố, dặn dò</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi 1 em đưa ra ảnh và giới thiệu về gia đình.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khác nhau ở bộ phận vị ngữ.( TLCH: làm gì? như thế nào? là gì? )</li> <li>- 3 em đọc</li> <li>- HS đọc yêu cầu, lớp đọc thầm</li> <li>- Có 2 yêu cầu: Tìm câu kể Ai là gì?</li> </ul> <p>Tác dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 em làm bảng</li> <li>- Học sinh đọc bài đúng</li> <li>- 1 em đọc yêu cầu, lớp đọc thầm</li> <li>- Sử dụng câu kể Ai là gì?</li> <li>- Làm miệng</li> <li>- Sử dụng câu kể Ai là gì?</li> <li>- Đưa ra ảnh kết hợp giới thiệu</li> <li>- HS thực hiện</li> </ul> |
|--|---|

## KỂ CHUYỆN

# KỂ CHUYỆN Đ- ỢC CHÚNG KIẾN HOẶC THAM GIA

## I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Rèn kĩ năng nói:

- HS kể đ- ợc 1 câu chuyện về 1 hoạt động mình đã tham gia để góp phần giữ xóm làng, đ- ờng phố xanh, sạch, đẹp. Các sự việc sắp xếp hợp lí. Biết trao đổi với các bạn về ý nghĩa của chuyện. Lời kể tự nhiên, chân thực, có thể kết hợp lời nói với cử chỉ điệu bộ.

2. Rèn kĩ năng nghe:- Lắng nghe bạn kể, nhận xét đúng lời kể của bạn.

## II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- Tranh ảnh thiếu nhi tham gia vệ sinh môi tr- ờng.

- Bảng phụ viết dàn ý. Bảng lớp viết đề bài

## III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

| HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY  | HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ   |
|---|---|
| Ôn định   | - Hát   |
| A. Kiểm tra bài cũ  | - 2 em kể chuyện đ- ợc nghe hoặc đọc ca ngợi cái đẹp...     |
| B. Dạy bài mới  |   |
| 1. Giới thiệu bài: Nêu mục đích, yêu cầu                  | - Nghe, mở sách   |
| 2. H- ớng dẫn hiểu yêu cầu đề bài                         |   |
| - Gọi 1 em đọc đề bài                                     | - 1 em đọc đề bài, lớp đọc thầm                             |
| - GV mở bảng lớp gạch d- ới những từ ngữ quan trọng       | - HS gạch d- ới từ ngữ quan trọng                           |
| - Gọi học sinh đọc 3 gợi ý                                | - 3 em nối tiếp đọc gợi ý 1, 2, 3.                          |
| - GV nhắc nhở học sinh có thể mở rộng đề tài thuộc chủ đề | - Nghe, chọn nội dung phù hợp                               |
| - Cần kể những việc chính                                 |   |
| - HS kể chuyện ng- ời thực, việc thực                     |   |
| 3. Thực hành kể chuyện                                    |   |
| - GV treo tranh thiếu nhi tham gia lao động               | - Học sinh quan sát tranh<br>- Lao động vệ sinh môi tr- ờng |

|   |   |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"><li>- Các bạn học sinh đang làm gì?</li><li>- Việc làm của các bạn có lợi ích gì?</li><li>- Kể theo trình tự nào?</li><li>- GV treo bảng phụ</li><li>- Cho học sinh tập kể theo cặp</li><li>- Thi kể chuyện</li><li>- Nêu ý nghĩa câu chuyện vừa kể?</li><li>- GV nhận xét, chọn học sinh kể hay nhất</li></ul> <p>4. Củng cố, dặn dò</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Vì sao cần tham gia làm sạch đẹp môi trường? Liên hệ bản thân em đã làm gì để lớp em xanh sạch đẹp.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Làm môi trường sạch đẹp</li><li>- Mở đầu- diễn biến- kết thúc</li><li>- Học sinh đọc dàn ý ghi ở bảng phụ</li><li>- Học sinh kể theo cặp</li><li>- Vài em thi kể trước lớp</li><li>- HS nêu</li><li>- Lớp chọn bạn kể hay nhất</li><br/><li>- HS tự liên hệ</li></ul> |
|---|---|

# TẬP ĐỌC

## ĐOÀN THUYỀN ĐÁNH CÁ

### I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đọc trôi chảy, l- u loát bài thơ. Biết đọc diễn cảm bài thơ với giọng đọc thể hiện đ- ọc nhịp điệu khẩn tr- ơng, tâm trạng hào hứng của những ng- ời đánh cá trên biển.

2. Hiểu các từ ngữ trong bài

- Hiểu ý nghĩa bài thơ: Ca ngợi vẻ đẹp huy hoàng của biển cả, vẻ đẹp của lao động.

3. Học thuộc lòng bài thơ

### II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- Tranh minh hoạ. Bảng phụ chép câu đoạn luyện đọc

### III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

| HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY                        | HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ  |
|---|--|
| Ôn định                                   | - Hát  |
| A. Kiểm tra bài cũ                        | - 2 em đọc bài Vẽ về cuộc sống an toàn, nêu nội dung chính của bài đọc |
| B. Dạy bài mới                            |  |
| 1. Giới thiệu bài: treo tranh minh hoạ    | - Nêu nội dung tranh minh hoạ  |
| Giới thiệu SGK 106                        | - Nghe giới thiệu, mở sách   |
| 2. H- ớng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài   |  |
| a) Luyện đọc                              |  |
| - GV kết hợp h- ớng dẫn luyện phát âm     | - 5 HS nối tiếp nhau đọc 5 khổ thơ.                                    |
| từ khó, giải nghĩa từ mới, treo bảng phụ, | - Luyện đọc từ khó, 1 em đọc chú giải,                                 |
| HD đọc câu dài, khó                       | luyện đọc khổ thơ, ngắt nhịp đúng                                      |
| - GV đọc mẫu cả bài                       | - Luyện đọc theo cặp, 1 em đọc cả bài                                  |
| b) Tìm hiểu bài                           |  |
| - Đoạn thuyền đánh cá ra khơi vào lúc     | - Lúc hoàng hôn  |
| nào                                       | - Mặt trời xuống biển nh- hờn lửa                                      |
| - Đọc những câu thơ cho biết điều đó      | - Lúc bình minh  |

|   |   |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đoạn truyện đánh cá trở về vào lúc nào ?</li> <li>- Đọc những câu thơ đó</li> <li>- Tìm những hình ảnh nói lên vẻ đẹp huy hoàng của biển cả ?</li> <li>- Công việc của ng- ời đánh cá đ- ọc miêu tả nh- thế nào ?</li> <li>- Câu thơ nào thể hiện điều đó ?</li> <li>- Nội dung bài thơ nói lên điều gì ?</li> </ul> <p>c) H- ớng dẫn đọc diễn cảm và HTL</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV h- ớng dẫn HS chọn giọng đọc, đoạn thơ phù hợp luyện đọc diễn cảm</li> <li>- GV đọc mẫu diễn cảm đoạn 1</li> <li>- H- ớng dẫn HTL</li> <li>- Thi đọc thuộc bài</li> </ul> <p>3. Củng cố, dặn dò</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét tiết học,.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mặt trời đội biển nhô màu mới.</li> <li>- Sóng đã cài then đêm sập cửa</li> <li>- Mất cá huy hoàng muôn dặm khơi</li> <li>+ Vừa hát vừa làm việc</li> <li>+ Câu hát lời ca vui vẻ, hào hứng</li> <li>- Câu hát căng buồm với gió khơi...</li> <li>- Ca ngợi vẻ đẹp huy hoàng của biển cả và ng- ời lao động trên biển</li> <li>- 5 em nối tiếp đọc 5 khổ thơ</li> <li>- Chọn giọng đọc, đoạn luyện đọc diễn cảm</li> <li>- Nghe, lớp đọc</li> <li>- Đọc cá nhân, bàn, tổ</li> <li>- 3 em thi đọc thuộc.</li> </ul> |
|---|---|

## TẬP LÀM VĂN

### LUYỆN TẬP XÂY DỰNG ĐOẠN VĂN MIÊU TẢ CÂY CỐI



## I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Dựa trên những hiểu biết về đoạn văn trong bài văn miêu tả cây cối, HS luyện tập viết một số đoạn văn hoàn chỉnh

## II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- Tranh ảnh cây chuối tiêu. Bảng phụ ghi bài tập 2

## III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

| HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY  | HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ   |
|---|---|
| Ôn định   | - Hát   |
| A. Kiểm tra bài cũ  | - 1 em nhắc lại nội dung ghi nhớ<br>- 1 em đọc đoạn văn viết về lợi ích của 1 loài cây ( bài tập 2 ). |
| B. Dạy bài mới  |   |
| 1. Giới thiệu bài: SGK 108  | - Nghe giới thiệu, mở sách  |
| 2. Hướng dẫn học sinh làm bài tập                                       |   |
| Bài tập 1   | - HS đọc yêu cầu, đọc dàn ý bài văn tả cây chuối tiêu   |
| - GV hỏi từng ý trong dàn ý trên thuộc phần nào bài văn miêu tả cây cối | - HS nêu ý kiến   |
| - GV chốt lời giải đúng   |   |
| Đoạn 1: Giới thiệu cây chuối tiêu ( mở bài)                             |   |
| Đoạn 2, 3: Tả bao quát, tả từng bộ phận của cây ( thân bài)             |   |
| Đoạn 4: Lợi ích cây chuối tiêu ( kết bài)                               |   |
| Bài tập 2   | - HS đọc yêu cầu bài tập 2  |
| - GV nêu yêu cầu bài tập  | - Nghe GV gợi ý   |
| - Gợi ý cho HS hiểu yêu cầu   | - 4 đoạn văn đều ch- a hoàn chỉnh vì có dấu ba chấm   |
| - 4 đoạn văn của bài Hồng Nhung đã hoàn chỉnh ch- a ? Vì sao ?          | - Viết thêm ý vào chỗ có dấu ba chấm đó   |
| - Làm thế nào để hoàn chỉnh các đoạn văn đó ?                           | - HS thực hiện bài viết   |

|   |   |
|---|---|
| <p>- GV gọi HS đọc bài, nhận xét.</p> <p>Đoạn 1: Hè nào em cũng đ- ọc về quê thăm bà ngoại. V- ườn nhà bà em trồng nhiều thứ cây: nào na, nào ổi, nào b- ưởi nh- ững nhiều nhất là chuối. Em thích nhất 1 cây chuối tiêu sai quả trong bụi chuối ở góc v- ườn.</p> <p>Đoạn 2 ... Đến gần mới thấy rõ thân chuối nh- ẹ cột nhà. Sờ vào thân thì không còn cảm giác mát r- ợn vì cái vỏ nhăn bóng đã khô.</p> <p>Đoạn 3, 4: t- ổng tự</p> <p>3. Củng cố, dặn dò</p> | <p>- Lần 1- ọc đọc bài</p> <p>- Nghe GV đọc bài mẫu tham khảo</p> |
|---|---|

**CHÍNH TẢ (nghe viết)**

**HOẠ SĨ TÔ NGỌC VÂN**

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe- viết chính xác, trình bày đúng bài chính tả Hoà sĩ Tô Ngọc Vân
- Làm đúng bài tập phân biệt tiếng có âm đầu hoặc dấu thanh dễ lẫn: tr / ch; dấu hỏi/ dấu ngã

## II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- Bảng phụ viết nội dung bài tập 2
- Phiếu học tập ghi nội dung bài tập 3

## III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC

| HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY   | HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ   |
|--|---|
| Ôn định  | - Hát   |
| A. Kiểm tra bài cũ   | - 1 em đọc từ ngữ cần điền vào ô trống bài tập 2.3 em viết bảng lớp, lớp viết vào nháp. |
| B. Dạy bài mới   |   |
| 1. Giới thiệu bài: nêu mục đích, yêu cầu                                 |   |
| 2. H- ớng dẫn học sinh nghe- viết  | - Nghe, mở sách   |
| - GV đọc bài Hoà sĩ Tô Ngọc Vân và các từ ngữ đ- ọc chú giải             | - Nghe, theo dõi sách   |
| - Những chữ nào viết hoa   | - HS xem ảnh Tô Ngọc Vân  |
| - Nêu cách trình bày bài   | - Đọc thầm bài chính tả   |
| - Đoạn văn nói lên điều gì?  | - Tô Ngọc Vân, Tr- ờng Cao đẳng Mỹ thuật Đông D- ơng, Điện Biên Phủ,...                 |
| - GV đọc chính tả  | - 2 em nêu  |
| - GV đọc soát lỗi  | - Ca ngợi nghệ sĩ tài hoa Tô Ngọc Vân đã ngã xuống trong kháng chiến.                   |
| - GV chấm 10 bài, nhận xét   | - HS viết bài vào vở  |
| 3. H- ớng dẫn làm bài tập chính tả                                       | - Đổi vở soát lỗi   |
| Bài tập 2( lựa chọn)   | - Nghe nhận xét   |
| - GV treo bảng phụ   | - Học sinh đọc yêu cầu bài 2, làm bài   |
| - GV nhận xét, chốt lời giải đúng  | - 1 em chữa bài   |
| a) Kể chuyện-với truyện, câu chuyện-trong truyện, kể chuyện- đọc truyện. | - HS chữa bài đúng vào vở   |

|  |  |
|--|--|
| <p>b) Mở hộp- toàn mỗ, tranh cãi- cãi tiến, nghỉ ngơi- nghỉ đến.</p> <p>Bài tập 3</p> <p>- GV phát phiếu yêu cầu học sinh làm bài cá nhân. Gọi học sinh giải đố. nhận xét chốt lời giải đúng</p> <p>a) nho- nhỏ- nhỏ.</p> <p>b) chi- chì- chỉ- chị.</p> <p>4. Củng cố, dặn dò</p> <p>- Gọi học sinh đọc câu đố bài 3</p> | <p>- 1 em đọc yêu cầu, lớp đọc thầm</p> <p>- Làm bài cá nhân vào phiếu</p> <p>- 2-3 em đọc</p> <p>- HS phân tích xác định đúng, sai</p> <p>- 2 em đọc.</p> |
|--|--|

## LUYỆN TỪ VÀ CÂU

### VỊ NGỮ TRONG CÂU KỂ AI LÀ GÌ?

#### I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. HS nắm đ- ọc vị ngữ trong câu kể kiểu Ai là gì? các từ ngữ làm VN trong kiểu câu này.

2. Xác định đ- ọc vị ngữ của kiểu câu kể Ai là gì? trong đoạn văn, đoạn thơ.  
Đặt đ- ọc câu kể Ai là gì từ những vị ngữ đã cho.

## II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- Bảng lớp viết 4 câu văn ở phần nhận xét
- Bảng phụ viết các vị ngữ ở cột B Bài tập 2

## III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

| HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY  | HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ  |
|---|--|
| Ôn định   | - Hát  |
| A. Kiểm tra bài cũ  | - 2 em làm lại bài tập 2 dùng câu kể ại là gì để giới thiệu các bạn trọng tổ em. |
| B. Dạy bài mới  |  |
| 1. Giới thiệu bài: Nêu mục đích, yêu cầu                                      | - Nghe, mở sách  |
| 2. Phân nhận xét  |  |
| - Gọi học sinh đọc yêu cầu bài tập SGK  | - 1 em đọc yêu cầu, lớp đọc thầm   |
| - Để tìm VN trong câu cần xét bộ phận nào?                                    | - Bộ phận trả lời cho câu hỏi là gì?   |
| - Đoạn văn có mấy câu?  | - Đoạn văn có 4 câu  |
| - Câu nào có dạng Ai là gì?   | - Em là cháu bác Tụ.   |
| - Bộ phận nào trả lời cho câu hỏi là gì?                                      | - Là cháu bác Tụ   |
| - Bộ phận đó gọi là gì?   | - Vị ngữ   |
| - Những từ ngữ nào có thể làm vị ngữ trong câu Ai là gì?                      | - Danh từ hoặc cụm danh từ tạo thành.  |
| 3. Phần ghi nhớ   | - 4 học sinh đọc ghi nhớ   |
|   | - 1 em nêu ví dụ minh hoạ cho ghi nhớ  |
| 4. Phần luyện tập   |  |
| Bài tập 1   | - 1-2 em đọc yêu cầu, lớp đọc thầm   |
| - Gọi học sinh đọc bài  | - Có 2 yêu cầu: Tìm câu kể Ai là gì? tìm VN                                      |
| - Bài tập có mấy yêu cầu?   | - Học sinh đọc câu đúng  |
| - GV nhận xét, chốt lời giải đúng<br>( Từ là nối CN với VN, nằm ở bộ phận VN) | - HS đọc yêu cầu bài 2   |



**TẬP LÀM VĂN**  
**TÓM TẮT TIN TỨC**

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Hiểu thế nào là tóm tắt tin tức, cách tóm tắt tin tức.
2. B- ớc đầu tóm tắt đ- ọc tin tức.

**II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC**

- Bảng phụ ghi lời giải bài tập 1
- Bảng lớp chép bài 2

**III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC**

| <b>HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY</b>                 | <b>HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ</b>   |
|---|--|
| Ôn định                                   | - Hát  |
| A. Kiểm tra bài cũ                        | - 2 em đọc lại 4 đoạn văn đã viết lại hoàn chỉnh( bài tập 2)             |
| B. Dạy bài mới                            |  |
| 1. Giới thiệu bài: SGK 113                | - Nghe, mở sách  |
| 2. Phần nhận xét                          |  |
| Bài tập 1                                 |  |
| - Gọi học sinh đọc yêu cầu bài 1          | - 1 em đọc yêu cầu, lớp đọc thầm   |
| - GV treo bảng phụ đã chuẩn bị            | - HS lần l- ợt làm theo các yêu cầu                                      |
| - GV chốt lại 4 đoạn của bản tin          | - Mỗi lần xuống dòng là 1 đoạn   |
| - HS lần l- ợt thực hiện các yêu cầu b, c | - Trao đổi thực hiện yêu cầu b, c  |
| Bài tập 2                                 | - HS đọc yêu cầu bài 2   |
| - GV h- ớng dẫn trao đổi đi đến kết luận  | - Học sinh trao đổi theo ND kết luận                                     |
| 3. Phần ghi nhớ                           | - 3 - 4 học sinh đọc ghi nhớ   |
|   | - 1 em đọc 6 dòng đầu bài Vẽ về cuộc sống an toàn, nhớ cách tóm tắt tin. |
| 4. Phần luyện tập                         |  |
| Bài tập 1                                 |  |
| - Gọi học sinh đọc bài 1                  | - 1 em đọc bài 1, lớp đọc thầm   |
| - GV yêu cầu học sinh trao đổi cặp        | - Trao đổi cặp, làm bài ra nháp  |
| - GV nhận xét, chốt lời giải hay          | - Vài em đọc bài làm   |

|   |   |
|---|---|
| <p>- Tóm tắt bằng 4 câu: Ngày 17-11-1994 vịnh Hạ Long đ- ợc UNESCO công nhận là di sản thiên nhiên thế giới. 29-11-2000 UNESCO lại công nhận vịnh Hạ long là di sản về địa chất, địa mạo. Ngày 11-12-2000, quyết định trên đ- ợc công bố tại Hà Nội . Sự kiện này cho thấy VN rất quan tâm bảo tồn và phát huy giá trị của các di sản TN.</p> <p>Bài tập 2</p> <p>- GV gợi ý cho học sinh tóm tắt dựa vào cách làm trong bài Vẽ về cuộc sống an toàn.</p> <p>5. Củng cố, dặn dò</p> <p>- Gọi học sinh nêu cách tóm tắt tin, tác dụng.</p> | <p>- HS đọc yêu cầu bài tập</p> <p>- HS đọc lại cách tóm tắt ở bài Vẽ về cuộc sống an toàn, tự tóm tắt theo.</p> <p>- HS nêu.</p> |
|---|---|



## KHUẤT PHỤC TÊN C- ỚP BIỂN

### I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đọc trôi chảy, l- u loát toàn bài. Biết đọc diễn cảm bài văn phù hợp diễn biến câu chuyện. Đọc phân biệt lời các nhân vật.

2. Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Ca ngợi hành động dũng cảm của Bác sỹ Ly. Ca ngợi sức mạnh chính nghĩa chiến thắng sự hung ác, bạo ng- ợc.

### II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- Tranh minh hoạ trong SGK. Bảng phụ chép từ ngữ luyện đọc

### III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

| HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY  | HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ  |
|---|--|
| Ôn định   | - Hát  |
| A. Kiểm tra bài cũ  | - 2 em đọc thuộc bài: Đoàn thuyền đánh cá và trả lời câu hỏi 2, 3        |
| B. Dạy bài mới  |  |
| 1. Giới thiệu chủ điểm và bài học   | - HS mở sách QS tranh chủ điểm, nêu ND.                                  |
| - GV gợi ý cho HS tên các nhân vật  | (Chị Võ Thị Sáu, anh Kim Đồng...)  |
| - GV giới thiệu tranh trong bài Khuất phục tên c- ớp biển.                    | - HS nhìn tranh nêu các nhân vật (tên c- ớp biển, bác sỹ Ly...)          |
| 2. H- ớng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài                                       |  |
| a)Luyện đọc:  |  |
| - Treo bảng phụ, chép từ khó, giải nghĩa từ - H- ớng dẫn đọc đúng các câu hỏi | - HS nối tiếp đọc 3 đoạn của bài luyện phát âm từ khó, 1 em đọc chú giải |
| - GV đọc diễn cảm cả bài  | - Luyện đọc theo cặp, 1 em đọc cả bài                                    |
| b)Tìm hiểu bài:   | - Nghe, theo dõi sách.   |
| - Tính hung hãn của tên chúa tàu thể hiện qua chi tiết nào?                   | - Đập tay xuống bàn quát ; có cảm mồm đi không? Rút dao định đâm...      |
| - Lời nói và cử chỉ của bác sỹ Ly cho thấy ông là ng- ời thế nào ?            | - Ông rất nhân hậu, điềm đạm nh- ng cứng rắn, dũng cảm.                  |
| - Cặp câu nào khắc hoạ 2 hình ảnh đối nghịch nhau của Bác sỹ và tên c- ớp ?   | - Cặp câu: “Một đảng thi đức độ, hiền từ                                 |

|   |   |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vì sao bác sỹ Ly khuất phục đ- ợc tên c- ớp biển hung hãn</li> <li>- Truyện đọc giúp em hiểu ra điều gì ?</li> </ul> <p>c) H- ớng dẫn đọc diễn cảm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Truyện có ngữn nhân vật nào ?</li> <li>- Chia lớp theo 3 h- ớng dẫn đọc theo vai</li> <li>- Thi đọc theo vai</li> </ul> <p>3. Củng cố, dặn dò</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu nội dung chính của bài</li> </ul> | <p>mà nghiêm nghị. Một đ- ằng thi nanh ác...”</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chọn ý C: Vì bác sỹ bình tĩnh và c- ớng quyết bảo vệ lẽ phải.</li> <li>- Sức mạnh của chính nghĩa có thể chiến thắng sự hung hãn bạo ng- ợc</li> <li>- 3 em nối tiếp đọc 3 đoạn</li> <li>- Tên c- ớp, bác sỹ Ly</li> <li>- HS luyện đọc phân vai theo nhóm(3nhóm).</li> <li>- Lớp nhận xét</li> <li>- 2 em nêu.</li> </ul> |
|---|---|

# LUYỆN TỪ VÀ CÂU

## CHỦ NGỮ TRONG CÂU KỂ: AI LÀ GÌ ?

### I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. HS nắm đ- ọc ý nghĩa và cấu tạo của chủ ngữ trong câu kể Ai là gì ?
2. Xác định đ- ọc chủ nghĩa trong câu kể Ai là gì ? tạo đ- ọc câu kể Ai là gì ? từ những chủ ngữ đã cho.

### II- ĐỒ DÙNG DẠY-HỌC

- Bảng lớp chép 4 câu văn ở bài tập 1. Bảng phụ viết các vị ngữ ở cột B (bài tập 2)

### III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC

| HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY                                   | HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ   |
|--|---|
| Ôn định  | - Hát   |
| A.Kiểm tra bài cũ                                    |   |
| GV viết lên bảng 2,3 câu có câu kể Ai là gì?         | - 2 HS lên tìm câu kể Ai là gì ?Tìm VN  |
| B.Dạy bài mới  |   |
| 1.Giới thiệu bài: SGK 120                            | - 1 em đọc nội dung bài tập   |
| 2.Phần nhận xét                                      | - Lớp đọc thầm các câu văn, thơ làm bài vào nháp  |
| - GV mở bảng lớp                                     | - Lần l- ợt nêu kết quả bài làm   |
| - Gọi HS làm bài                                     | - 1 em gạch d- ới bộ phận chủ ngữ   |
| - Chủ ngữ các câu trên do từ ngữ thế nào tạo thành ? | - Do các danh từ (ruộng rẫy, cuộc cày, nhà nông) cụm danh từ (Kim Đồng và các bạn anh)tạo thành |
|  | - 3 - 4 HS đọc ghi nhớ SGK  |
| 3.Phần ghi nhớ                                       |   |
| 4.Phần luyện tập                                     | - HS đọc yêu cầu, lớp đọc thầm  |
| Bài tập 1  | - Lần l- ợt thực hiện từng yêu cầu trong SGK  |
| - GV nhận xét, chốt lời giải đúng                    |   |
| Chủ ngữ  | Vị ngữ  |
| - Văn hoá nghệ thuật /                               | - cũng là một mặt trận.   |

|  |  |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Anh chị em /</li> <li>- Vừa buồn mà lại vừa vui /</li> <li>- Hoa ph- ượng /</li> </ul> <p>Bài tập 2</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gợi ý cách ghép từ ngữ ở cột A và B</li> <li>- GV treo bảng phụ</li> <li>- GV nhận xét, chốt lời giải đúng</li> <li>- Trẻ em/ là t- ơng lai của đất n- ớc.</li> <li>- Cô giáo/ là ng- ời mẹ thứ hai của em.</li> <li>- Bạn Lan/ là ng- ời Hà Nội.</li> </ul> <p>Bài tập 3</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gợi ý cách thêm VN tạo thành câu</li> <li>- VD: Bạn Bích Vân là HS giỏi toán.</li> </ul> <p>5. Củng cố, dặn dò</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu cách tìm CN trong câu kể Ai là gì?</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- là chiến sỹ trên mặt trận ấy.</li> <li>- mới thực là nỗi niềm bông ph- ượng.</li> <li>- là hoa của học trò.</li> <li>- 1 em đọc yêu cầu bài 2</li> <li>- 1 em làm thử câu 1, Lớp nhận xét</li> <li>- HS chọn từ ngữ- ghép cột A và B</li> <li>- 1 em đọc các câu vừa ghép đúng</li> <li>- HS đọc yêu cầu bài tập</li> <li>- HS làm bài vào vở</li> <li>- 1-2 em đọc bài</li> <li>- 1 em nêu.</li> </ul> |
|--|--|